

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 41/2024/DS-ST

Ngày 25-9-2024

“Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông Trần Văn Phi

* *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Võ Thu

Nguyễn Thị Kim Liên

* *Thư ký phiên tòa*: Bà Đoàn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa*: Bà Trương Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ dân sự án lý số 12/2024/TLST-DS ngày 01/3/2024 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2024/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2024/QĐHPT-ST ngày 13 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Bà Hứa Thị T - Sinh năm 1960 (có mặt)

Trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

* **Bị đơn**: Hồ Thị Mỹ H, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 04/12/2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Hứa Thị H trình bày:

Bà Hứa Thị T và bà Hồ Thị Mỹ H quen biết với nhau, bà H có nhu cầu vay vốn để làm ăn nên đã vay của bà Thuỷ hai lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 27/6/2022 bà H vay số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), thời hạn vay từ ngày 27/6/2022 đến 27/02/2023, với mức lãi suất là 2,5%/tháng, bà H đã trả được 02 tháng tiền lãi với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Lần thứ hai: Ngày 10/7/2022 bà H vay tiếp với số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), thời hạn vay từ ngày 10/7/2022 đến ngày 10/11/2022, mức lãi suất là 2%/tháng, bà H đã trả được 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền lãi.

Cho đến nay bà H vẫn chưa trả số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) nên bà Thuỷ khởi kiện yêu cầu bà H phải trả số tiền này, bà T không yêu cầu trả lãi.

- *Tại bản tự khai ngày 12/8/2024 bà Hồ Thị Mỹ T trình bày:*

Bà Hồ Thị Mỹ H xác nhận có mượn của bà Hứa Thị T số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), mượn trong thời gian nào bà H không còn nhớ chính xác. Do không có điều kiện trả nên bà H xin dời thời hạn trả nợ lại 01 năm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQT4 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Buộc Hồ Thị Mỹ H phải trả lại cho bà Hứa Thị T số tiền nợ gốc 200.000.000 đồng.

Về lãi xuất: Bà T không yêu cầu nên không xét.

Về án phí: Bà Hồ Thị Mỹ H phải chịu 10.000.000đ (mười triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Hồ Thị Mỹ H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên toà nhưng bà H vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ Luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1] Bà Hứa Thị H có cho bà Hồ Thị Mỹ H vay tiền 02 lần với tổng số tiền là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), hai bên có lập giấy mượn tiền; bà H thừa nhận có vay của bà T số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

[2.2] Tại giấy vay tiền ngày 10/7/2022, các bên thoả thuận lãi suất 2%/tháng, bị đơn đã trả được 02 tháng với số tiền 5.000.000đ, tương ứng với mức lãi suất 24%/năm. Giấy vay tiền ngày 27/6/2022, thoả thuận lãi suất 2,5%/tháng tương ứng với mức lãi suất 30%/năm, bị đơn đã trả tiền lãi 4.500.000đ. Theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự 2015, mức lãi suất không quá 20%/năm. Bà H không có ý kiến hay yêu cầu gì về số tiền lãi thực tế đã trả cho bà T; bà T không yêu cầu lãi nên không xem xét.

[2.2] Bà Hồ Thị Mỹ H xin dời thời hạn trả nợ là ảnh hưởng đến quyền lợi của bà T. Vì vậy buộc bà H phải trả cho bà Thuỷ số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) là phù với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Bà Hồ Thị Mỹ H phải chịu 10.000.000đ (mười triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 463, 465, 466 Bộ Luật dân sự 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQT4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hứa Thị T. Buộc bà Hồ Thị Mỹ H phải trả cho bà Hứa Thị H số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

2. Về án phí: Bà Hồ Thị Mỹ H phải chịu 10.000.000đ (mười triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Quy định: Kể từ ngày bà Hứa Thị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Hồ Thị Mỹ H không thi số tiền phải thi hành án thì phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi Cục THADS huyện Cam Lâm;
- Nguyên đơn; bị đơn;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phi